

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 17/2020/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 12 năm 2020, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phạm Thị Đ, sinh ngày 15 tháng 10 năm 1980

Quê quán: Xã Đồng Thịnh, huyện Ngọc Lặc, tỉnh Thanh Hóa

Nơi ĐKKHKT: Bản Hạ Sơn, xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, Thanh Hóa.

Chỗ ở hiện tại: Bản Na Tao, xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, Thanh Hóa

Nghề nghiệp: Giáo viên; Dân tộc: Mường; Số điện thoại: 0394031344;

Nơi công tác: Trường Tiểu học xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, Thanh Hóa.

Bị đơn: Chêo Văn N, sinh ngày 08 tháng 5 năm 1975

Quê quán: Xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ĐKKHKT: Bản Hạ Sơn, xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, Thanh Hóa.

Chỗ ở hiện tại: Bản Na Tao, xã Pù Nhi, huyện Mường Lát, Thanh Hóa

Nghề nghiệp: Giáo viên; Dân tộc: Dao; Số điện thoại: 0327216792

Nơi công tác: Trường Tiểu học xã Nhi Sơn, Mường Lát, Thanh Hóa.

Căn cứ vào điều 147; 212 và điều 213 Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ vào điều 55 luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ điểm a khoản 5 điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 17 tháng 3 năm 2021.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự ngày 17 tháng 03 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện, không trái đạo đức xã hội và không trái quy định của pháp luật.

Đã hết thời hạn 07(bảy) ngày kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến hoặc có thêm nguyện vọng gì về thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận thuận tình ly hôn giữa:

Chị Phạm Thị Đ và anh Chẹo Văn N

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về hôn nhân:** Các đương sự thuận tình ly hôn.

- **Về con chung:** Giao các cháu Triệu Gia H , sinh ngày 17 tháng 9 năm 2007 và cháu Triệu Minh H , sinh ngày 01/01/2015 cho chị Phạm Thị Đào là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con chung cho đến khi các cháu trưởng thành. Anh N và gia đình anh N được qua lại thăm nom các cháu Triệu Gia H và cháu Triệu Minh H theo quy định của pháp luật, chị Đ không được ngăn cấm, cản trở.

- **Về cấp dưỡng nuôi con chung:** Anh N đóng góp nuôi con chung mỗi cháu một tháng 1.000.000đ (Một triệu đồng), 02 cháu là 2.000.00đ (Hai triệu đồng) cùng chị Đ . Đóng vào ngày 25 (Đương lịch) hàng tháng. Thời gian đóng từ tháng 4/2021 đến khi cháu Triệu Gia H và cháu Triệu Minh H mỗi cháu đủ 18 tuổi và trưởng thành.

- **Về tài sản chung:** Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về án phí:** Chị Phạm Thị Đ tự nguyện nộp **150.000đ** (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tiền án phí HN&GD sơ thẩm, anh N không phải nộp tiền án phí HN&GD sơ thẩm. Chấp nhận chị Đ đã nộp **300.000đ** (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng áp phí theo biên lai thu tiền số AA/2010/000944 ngày 07/12/2020 của Chi cục THADS huyện Mường Lát. Chị Đ được nhận lại **150.000đ** (Một trăm năm mươi nghìn đồng) tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Mường Lát, tỉnh Thanh Hóa.

Anh Chẹo Văn N phải nộp án phí cấp dưỡng nuôi con là **150.000** (Một trăm năm mươi nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- Phòng KTNV, TAND tỉnh Thanh Hóa;
- VKSNS huyện Mường Lát, Thanh Hóa;
- Chi cục THADS H. Mường Lát;
- Trường Tiểu học Pù Nhi, Mường Lát;
- Trường Tiểu học Nhi Sơn, Mường Lát;
- UBND xã Đồng Thịnh, Ngọc Lặc, Thanh Hóa;
- UBND xã Pù Nhi, H. Mường Lát;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Ngô Thị T